

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ SONG LỘC PHÁT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ SONG LỘC PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt: SONGLOCPHAT INTERNATIONAL.,JSC.

2. Mã số doanh nghiệp: 0109210037

3. Ngày thành lập: 04/06/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 342 đường Mỹ Đình, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0386054318

Fax:

Email: duythiem91@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
2.	Quảng cáo	7310
3.	Xuất bản phần mềm	5820
4.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Hoạt động của các điểm truy cập Internet;	6190
5.	Cổng thông tin	6312
6.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
7.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	6399
8.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
9.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
10.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: -Bán buôn đá quý; -Bán buôn tơ, sợi, sợi dệt -Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép -Bán buôn hóa chất khác (trừ loại nhà nước cấm)	4669
11.	Lập trình máy vi tính	6201
12.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
13.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
14.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
15.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
16.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741

17.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
18.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Không bao gồm đấu giá bán lẻ qua internet	4791
19.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: -Môi giới chuyên giao công nghệ -Tư vấn chuyển giao công nghệ -Đánh giá công nghệ -Thẩm định giá công nghệ -Giám định công nghệ -Xúc tiến chuyển giao công nghệ (Điều 45 Luật chuyển giao công nghệ 2017)	7490
20.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Trừ hợp báo	8230
21.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: -Ủy thác và nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa (Điều 16 Nghị định số 187/2013/NĐ-CP) -Xuất khẩu, nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Điều 28 Luật Thương mại 2005)	8299
22.	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010
23.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
24.	Cho thuê xe có động cơ	7710
25.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
26.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
27.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
28.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
29.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
30.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy Chi tiết: Hoạt động liên quan đến vận tải hành khách, động vật hoặc hàng hóa bằng đường thủy (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	5222
31.	Bốc xếp hàng hóa Trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không	5224
32.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: -Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển -Logistics (Nghị định 163/2017/NĐ-CP Quy định về kinh doanh dịch vụ logistics) -Dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải chưa được phân vào đâu. Cụ thể: Môi giới thuê tàu biển, máy bay, phương tiện vận tải bộ; Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay; Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan.	5229(Chính)

33.	Dịch vụ đóng gói	8292
34.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Hoạt động lưu giữ hàng hóa (trừ kinh doanh kho bãi)	5210
35.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thực phẩm chức năng (Theo khoản 23, điều 2 Luật an toàn thực phẩm 2010)	4722
36.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thực phẩm chức năng (Theo khoản 23, điều 2 Luật an toàn thực phẩm 2010)	4632
37.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
38.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
39.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
40.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
41.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
42.	Bán buôn đồ uống	4633
43.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
44.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Loại trừ hoạt động đấu giá	4511
45.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
46.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
47.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
48.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
49.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
50.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
51.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
52.	In ấn	1811
53.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
54.	Đại lý du lịch	7911
55.	Điều hành tua du lịch	7912
56.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
57.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ đấu giá) Chi tiết: -Đại lý bán hàng hóa -Môi giới (trừ môi giới chứng khoán, bất động sản, thuế, kiểm toán và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài)	4610

58.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
59.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
60.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
61.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
62.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: - Tư vấn giáo dục - Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục - Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên	8560

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 300.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN DUY THIÊM	Xóm 03, Xã Nghi Xuân, Huyện Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	108.000	1.080.000.000	36,000	187028442	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	108.000	1.080.000.000	36,000		

2	TRẦN HỮU DƯƠNG	Thôn Đông Châu, Xã Thạch Ngọc, Huyện Thạch Hà, Tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	48.000	480.000.000	16,000	183851076
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	48.000	480.000.000	16,000	
3	ĐẶNG THỊ THANH HUẾ	Thôn Bùi, Thị Trấn Cao Thượng, Huyện Tân Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	48.000	480.000.000	16,000	122187930
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	48.000	480.000.000	16,000	
4	BÙI THỊ HẰNG	Khu dân cư Tường, Phường Văn An, Thành phố Chí Linh, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	48.000	480.000.000	16,000	142917053
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	48.000	480.000.000	16,000	

5	VŨ HOÀI NAM	Sỹ Chợ, Xã Hữu Bằng, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	48.000	480.000.000	16,000	001097004577
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	48.000	480.000.000	16,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN DUY THIÊM

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 27/03/1991

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 187028442

Ngày cấp: 22/10/2016

Nơi cấp: Công an tỉnh Nghệ An

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 03, Xã Nghi Xuân, Huyện Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Xóm 03, Xã Nghi Xuân, Huyện Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội